

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2017/HSST

Ngày: 21-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Khắc Thái.

2. Bà Hà Thị Vũ.

3. Bà Giàng Thị Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vân, Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại Diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà: Bùi Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 94/2017/HSST ngày 05/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Vừ Dứa T (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1973, tại: huyện T, tỉnh Sơn La.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản C, xã C, huyện T, tỉnh Sơn La; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Vừ Nhè N và bà Vàng Thị M; có vợ Phá Thị H, bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Hờ Vả C (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1965, tại: xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 4/10; nghề nghiệp: Làm nương; con ông: Hồ Chừ Th và bà Tráng Thị K (đã chết); có vợ Hạng Thị A, sinh năm: 1993; Bị cáo là Đảng viên hiện đã đình chỉ sinh hoạt Đảng; bị cáo có 08 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Vừ Sổng D (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1972, tại: xã P, huyện Đ, tỉnh Điện biên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: bản Ph, xã M, huyện B, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: Không; nghề nghiệp: Làm nương; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; con ông Vừ Trừ Đ và bà Giàng Thị Q, có vợ: Mùa Thị I; bị cáo có 07 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2010; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

4. Vừ A Tr (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1979, tại: huyện Đ, tỉnh Điện biên

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: bản Ph, xã M, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không; nghề nghiệp: Làm nương; con ông Vừ Chừ E và bà Lầu Thị O (đã chết), có vợ Lầu Thị G; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa do Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chỉ định bào chữa cho bị cáo Vừ Dứa T có ông: Nguyễn Quang Kh - Luật sư, Văn phòng luật sư A1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- Người bào chữa do Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chỉ định bào chữa cho bị cáo Hồ Vả C có bà: Lê Thị X - Luật sư, cộng tác viên của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- Người bào chữa do Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chỉ định bào chữa cho bị cáo Vừ Sổng D có bà: Lê Thị D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- Người bào chữa do Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên chỉ định bào chữa cho bị cáo Vừ A Tr có ông: Phạm Đình K- Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Th, Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.
- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Thào A U, sinh năm 1995.

Trú tại: Tổ 16, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 13/4/2017 tại khu vực tổ dân phố 8, thị trấn huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên, đã phát hiện hai người đang đi xe máy xe HONDA hiệu WAVE màu đỏ đen, biển kiểm soát 26B1-94726, tổ công tác Công an Đ thấy có biểu hiện nghi vấn phạm tội, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thấy vậy người ngồi sau xe máy bỏ chạy, tổ công tác đã bắt được người điều khiển xe máy đó là bị cáo Vũ Dứa T cùng một túi nilon màu xanh bên trong có 06 bánh Hêrôin ở ngay cạnh lốp sau xe máy của bị cáo T, bị cáo T khai nhận 06 bánh Hêrôin đó là của T vận chuyển đi bán và đã bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã tiến hành bắt giữ, khởi tố, truy tố đối với Hồ Vả C, Vũ Sóng D, Vũ A Tr.

Tại bản kết luận giám định số: 391/GĐ-PC54 ngày 04/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận *“mẫu vật gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Vũ Dứa T là chất ma túy: Loại Hêrôin và có trọng lượng: 2.049,07gam”*.

Tại bản Cáo trạng số: 42/QĐ-VKS-P1 ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì công tố đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giữ nguyên tội danh, khung hình phạt, đề nghị xử phạt: bị cáo Vũ Dứa T với mức án *“Tù chung thân”*, xử phạt bị cáo Hồ Vả C với mức án *“Tù chung thân”*, bị cáo Vũ Sóng D với mức án *“Tù chung thân”*, xử phạt bị cáo Vũ A Tr 20 (hai mươi) năm tù, miễn hình phạt bổ sung và án phí đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS và miễn hình phạt bổ sung, án phí đối với các bị cáo vì các bị cáo sinh sống thuộc vùng đặc biệt khó khăn.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các

chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và Luật sư bào chữa cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Sau khi kiểm tra nghiên cứu toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đều đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự quy định, không bị khiêu nại hoặc ý kiến gì.

Qua điều tra xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, Các bị cáo Vừ Dứa T, Hồ Vả C, Vừ Sóng D và bị cáo Vừ A Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên là đúng.

Các bị cáo khai nhận rằng: Sáng ngày 12/4/2017 Hồ Vả C đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông giới thiệu tên là L, dân tộc Tày, nhà ở Lào Cai, sau đó người có tên L đã đặt vấn đề mua 10 bánh Hêrôin, giá thỏa thuận 140 triệu/01 bánh, nghe xong bị cáo C nhận lời. Sau khi nhận lời tìm mua Hêrôin, C đã nói cho Hạng A Ch biết về việc có người muốn mua Hêrôin vì lúc đó Hạng A Ch đang ở nhà C (người nhà của vợ C) biết về việc có người muốn mua Hêrôin đồng thời C gọi điện cho Vừ Dứa T và đặt T mua 10 bánh Hêrôin. Nghe điện thoại xong, Vừ Dứa T nhận lời đồng thời Vừ Dứa T tiếp tục gọi điện cho Vừ Sóng D, hỏi mua 10 bánh Hêrôin để bán cho khách, ngay sau đó D lại gọi điện cho Vừ A S, người quốc tịch Lào hỏi mua 10 bánh Hêrôin với giá 100 triệu đồng/01 bánh nhưng người có tên S trả lời chỉ có 06 bánh Hêrôin thôi Vả hẹn gặp nhau tại bản H, xã N, huyện B để trao đổi mua bán ngoài ra người có tên S còn yêu cầu D phải trả một ít tiền trước chứ không cho nợ hết, D nhất trí và gọi điện thoại thông báo cho T biết chỉ có 06 bánh Hêrôin, với giá 130 triệu đồng/01bánh sau đó D, T hẹn gặp nhau tại bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán.

Khoảng 9 giờ cùng ngày Vừ Giống D đã rủ Vừ A Tr là chú họ của D đi mua Hêrôin về bán và hứa sẽ trả công cho Tr từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, Tr nghe xong đã nhất trí cùng đi với D và bị cáo D đã mang theo 20 triệu đồng và mỗi người đi một xe máy đến gặp S tại điểm hẹn, khi gặp S bị cáo D đưa cho S 20 triệu đồng tiền Việt Nam, D nói số còn lại khi nào bán được Hêrôin thì sẽ trả sau, S nhất trí nhận tiền, đồng thời đưa cho D 06 bánh Hêrôin để trong túi nilon màu xanh, Tr đứng gần đó và hỏi D mua được bao nhiêu bánh, D trả lời với Tr mua được ba, bốn bánh và bị cáo D bảo Tr đi xe máy trước để

kiểm tra đường, D cầm Hêrôin đi sau, D vận chuyển 06 bánh Hêrôin về cất giấu ở khu vực gần nhà. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày D và Tr lại tiếp tục vận chuyển Hêrôin sang bản H xã P, huyện Đ, Tr là người đi trước, kiểm tra đường, D vận chuyển Hêrôin đi sau, D, Tr hai người gặp nhau tại ngã tư xã P và đi đến bản H, Tr vào nhà người quen ngủ qua đêm. D giấu Hêrôin vào bụi cây ven đường sau đó gọi điện cho T ra đón, nhận điện thoại xong T ra đón D, T đưa D vào ngủ ở nhà xây của C (C có hai nhà, một nhà xây, một nhà sàn) cùng với Hạng A Ch. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì bị cáo T nhận được điện thoại của C, T đi một mình vào nhà (nhà sàn) C, nhà trong bản để bàn về việc mua bán ma túy. Sau khi T, C bàn bạc xong thì T quay ra ngủ cùng D, Ch.

Sáng 13/4/2017 Hồ Và C nhận được điện thoại của L, người đặt mua Hêrôin nói “hiện L đang ở nhà nghỉ tại tổ 8, thị trấn huyện Đ, có Hêrôin thì đem bán cho L, C hỏi L có mang tiền không? L trả lời mang đủ 10 bánh”. Sau khi ăn sáng xong, D đi gặp Tr, và D quay về nhà xây của C để đợi. Hồ Và C đi kiểm tra tiền của L, T và Ch đợi C tại nhà của C. Khoảng 10 giờ cùng ngày T nhận được điện thoại của C với nội dung đã xem tiền của L, nghe xong T không yên tâm, T bảo C ở đó đợi để T xuống xem tiền trực tiếp ngay lúc đó T lấy xe máy đến địa điểm, người mua ma túy tại đây T đã gặp C và hai người đàn ông mua ma túy một người dân tộc Mông bị cáo không biết tên, địa chỉ, một người dân tộc Thái người này giới thiệu có tên L, tại đây người mua ma túy đã cho T xem tiền, xem xong T và C trao đổi với nhau, T điện thoại cho D vận chuyển Hêrôin lên bán cho người có tên L, đồng thời gọi cho Hạng A Ch đi cùng với D. C và T trao đổi thống nhất với nhau: “T và một người mua ma túy đi đón D, còn C cùng với L ở lại đợi mọi người mang Hêrôin đến”. Ngay sau đó T lấy xe máy chở người đàn ông dân tộc Mông đi cùng T đi đến ngã ba trại bò thì T cho người đi cùng xuống xe để chờ, còn một mình T đi về hướng suối M, đi được khoảng 100m thì gặp D, tại đây D đã đưa cho T 06 bánh Hêrôin đựng trong túi nilon màu xanh, T cầm túi Hêrôin cất vào cốp xe máy, ngay lúc đó người có tên Ch cũng tới đó, T và Ch quay lại địa điểm trại bò, mà người mua Hêrôin đang đứng đợi khi gặp người mua Hêrôin T dừng xe và mở cốp xe máy lấy túi Hêrôin ra đưa cho người mua Hêrôin cầm và T chở người cầm túi Hêrôin khi T điều khiển xe máy đi đến gần nhà nghỉ tại tổ 8, thị trấn Đ thì bị tổ công tác Công an yêu cầu dừng xe máy để kiểm tra, khi dừng xe người ngồi sau, rút túi Hêrôin xuống đất rồi bỏ chạy, Công an đã bắt được bị cáo Vũ Dứa T cùng túi Hêrôin bên trong có 06 bánh có trọng lượng (khối lượng) 2.049,07 gam. Trong lúc bị cáo D và bị cáo Tr đang ngồi đợi để lấy tiền bán Hêrôin ở tại suối M, huyện Đ thì bị Công an bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (Hêrôin) cùng với Vũ Dứa T.

Hội đồng xét xử xét thấy, Lời khai nhận tội của các bị cáo ở tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với toàn bộ các bản cung nhận tội của các bị cáo ở tại cơ quan điều tra, người chứng kiến, từ những tài liệu chứng cứ nêu trên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định rằng:

Ngày 13/4/2017 Các bị cáo Vừ Dứa T, Hồ Vả C, Vừ Sóng D và Vừ A Tr đã có hành vi mua bán trái phép 06 bánh Hêrôin vào lúc 15 giờ 15 phút cùng ngày(13/4/2017) trong lúc bị cáo Vừ Dứa T đang vận chuyển Hêrôin về để trao đổi mua bán cho một người có tên là L và trên đường vận chuyển thì đã bị Công an phát hiện bắt quả tang tại khu vực tổ dân phố 8, thị trấn Đ, huyện Đ. Xét thấy hành vi mua bán trao đổi trái phép chất ma túy (Hêrôin) của các bị cáo, cụ thể là 06 bánh Hêrôin với trọng lượng (khối lượng): 2.049,07 gam là có tội và hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Trong vụ án này các bị cáo đã mua bán trái phép: 06 bánh Hêrôin có trọng lượng 2.049,07 gam với trọng lượng như trên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố các bị cáo ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên theo điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo,

Như chúng ta ai cũng biết, ma túy nói chung và Hêrôin nói riêng là một loại độc tố, nó gây nguy hại đến sức khỏe cho con người, làm khánh kiệt về kinh tế cho người sử dụng và cho cả một bộ phận quần chúng nhân dân, ma túy nó còn là nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội và đặc biệt hơn nữa ma túy còn là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm hình sự khác, chính vì vậy, nhà nước chính phủ ta đã nghiêm cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ một hình thức nào cũng đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Trong vụ án này bị cáo không những đã nhận thức được tác hại của ma túy (Hêrôin) mà bị cáo còn mua bán với một trọng lượng rất lớn, đặc biệt lớn, các bị cáo trao đổi, mua bán với người nước ngoài như vậy các bị cáo đã tiếp nối cho đường dây ma túy từ nước ngoài vào Việt Nam. Các bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi phạm tội của mình là đặc biệt nghiêm trọng đến trật tự an trong toàn xã hội và tỉnh Điện Biên nói riêng do vậy Hội đồng xét xử cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo để các bị cáo thấy được tính nghiêm minh của luật pháp nhà nước ta và cũng lấy đây làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội.

Nhưng, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, bởi tất cả các bị cáo đều được xuất thân từ một gia đình dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ văn hóa thấp, nên cũng có sự nhận thức pháp luật còn hạn chế. Tại

cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ rõ sự ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình. Bố của bị cáo Hồ Văn C là người có công với Nhà nước được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến bởi vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo. Vụ án có nhiều bị cáo tham gia xong các bị cáo đồng phạm với vai trò gián đơn nhưng cũng phải kể đến vai trò chính đó là bị cáo Hồ Văn C bởi khi có người đặt vấn đề mua ma túy bị cáo đã trực tiếp điện thoại cho bị cáo T để tìm mua ma túy và tiếp sau đó bị cáo cùng với bị cáo T, D đều là người thực hiện tích cực trong việc mua bán trái phép 06 bánh Hêrôin, bị cáo Vũ A Tr là người được D rủ đi mua ma túy với vai trò kiểm tra đường và được bị cáo D hứa nếu bán được Hêrôin sẽ cho Tr từ 4.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, như vậy bị cáo Tr tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Tr thấp hơn so với các bị cáo khác theo quy định tại Điều 20, Điều 53 BLHS và Điều 17, Điều 58 BLHS năm 2015 đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 194 BLHS, Sau khi xác minh về điều kiện kinh tế, xét thấy hiện tại hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung và các bị cáo có đơn xin miễn giảm án phí với lý do các bị cáo thuộc diện hộ nghèo, sau khi xem xét biên bản xác minh về kinh tế và đơn xin miễn giảm án phí Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS và không áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo xét thấy ý kiến đề nghị của người bào chữa là có căn cứ Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Về vật chứng trong vụ án Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS:

*** Tịch thu, tiêu huỷ:** 06 bánh Hêrôin có trong vụ án với tổng trọng lượng (khối lượng) là: 2.003,7gam Hêrôin (đã trừ mẫu giám định).

- 01 Túi xách tay màu đen có dây đeo, đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Vũ Dứa T.

*** Xét thấy các bị cáo đã dùng điện thoại và xe máy làm phương tiện phạm tội căn cứ theo Điều 41BLHS cần tịch thu bán, hóa giá sung ngân sách nhà nước cụ thể:**

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu Masstel A 256, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của Vũ Dứa T.

- 01 Chiếc điện thoại di động bàn phím màu vàng nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của bị cáo Vũ A Tr.

- 01 (một) chiếc xe máy màu xanh, đen nhãn hiệu Win DETECH DELUXE ESPERO biển kiểm soát 27B1-50332, số khung: RPEXCE9PEGA 012108, số máy: VDEJQ 152FMJ 012108, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Vừ A Tr.

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen viền đỏ nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Vả C.

- 01 (một) Chiếc xe máy tay ga màu đỏ, đen nhãn hiệu HONDA AIRBLADE biển kiểm soát 27U1-065.44, số kung: RLHJF4600DY382233; số máy: JF46E-4303734 xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Hồ Vả C

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen viền trắng nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng của Vừ Sóng D

- 01 (một) Chiếc xe máy màu xanh, đen nhãn hiệu Win DETECH DELUXE ESPERO biển kiểm soát 27B1 - 405.46, số khung: RPEXCE9PEGA 003804, số máy: VDEJQ 152FMJ 003804, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Vừ Sóng D.

***Trả lại cho các bị cáo một số giấy tờ không liên quan đến vụ án:**

- Bị cáo Vừ Dúa T: 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số: 050698747 mang tên Vừ Dúa T, thu giữ của Vừ Dúa T.

- Bị cáo Hồ Vả C: 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 006517 mang tên Hồ Vả C.

Trong vụ án còn thể hiện người mua ma túy có tên L và một người đi cùng L xong các bị cáo đều không rõ địa chỉ, ở đâu, và người có tên S người bán ma túy cho D, người quốc tịch Lào cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, truy tố trong cùng vụ án, do vậy Hội đồng xét xử cũng không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án này. Đối với Hạng A Ch, cơ quan điều tra đã xác minh hiện người có tên Ch không có mặt tại địa phương, cơ quan Điều tra chưa có căn cứ để, điều tra, truy tố trong cùng vụ án do vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý các đối tượng có tên trên trong cùng vụ án.

Căn cứ theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí xét thấy các bị cáo đều sinh sống thuộc vùng đặc biệt khó khăn Hội đồng xét xử cần miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vừ Dúa T, Hồ Vả C, Vừ Sóng D, Vừ A Tr đều phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng: điểm b khoản 4 Điều 194 BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 41 BLHS; Điều 17; Điều 58 BLHS năm 2015. và Điều 76 BLTTHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Dứa T: tù chung thân. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt (13/4/2017)

Xử phạt bị cáo Hồ Văn C: tù chung thân. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt (13.4.2017)

Xử phạt bị cáo: Vũ Sống D: tù chung thân. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt (13.4.2017)

Xử phạt bị cáo: Vũ A Tr: 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn thi hành án tính từ ngày bắt (13.4.2017)

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS và Điều 76 BLTTHS.

* **Tịch thu, tiêu huỷ:** 06 bánh Hêrôin có trong vụ án cụ thể: Bánh số 01 = 342,14 gam; bánh số 02 = 343,92 gam; bánh số 03 = 330,4 gam; Bánh số 04 = 328,9 gam; bánh số 05 = 330,53 gam; Bánh số 06 = 328,11 gam. Tổng cộng = 2003,7 gam Hêrôin.

- 01 (một) túi xách tay màu đen có dây đeo, đã cũ, qua sử dụng thu giữ của Vũ Dứa T.

* **Tịch thu bán, hóa giá sung ngân sách nhà nước:**

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen nhãn hiệu Masstel A 256, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của Vũ Dứa T.

- 01 Chiếc điện thoại di động bàn phím màu vàng nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng cũ, thu giữ của bị cáo Vũ A Tr.

- 01 (một) chiếc xe máy màu xanh, đen nhãn hiệu Win DETECH DELUXE ESPERO biển kiểm soát 27B1-50332, số khung: RPEXCE9PEGA 012108, số máy: VDEJQ 152FMJ 012108, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Vũ A Tr.

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen viền đỏ nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng, thu giữ của Hồ Văn C.

- 01 (một) Chiếc xe máy tay ga màu đỏ, đen nhãn hiệu HONDA AIRBLADE biển kiểm soát 27U1-065.44, số kung: RLHJF4600DY382233; số máy: JF46E-4303734 xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Hồ Văn C

- 01 (một) Chiếc điện thoại di động bàn phím màu đen viền trắng nhãn hiệu GIONEEL800, đã qua sử dụng của Vũ Sống D

- 01 (một) Chiếc xe máy màu xanh, đen nhãn hiệu Win DETECH DELUXE ESPERO biển kiểm soát 27B1 - 405.46, số khung: RPEXCE9PEGA 003804, số máy: VDEJQ 152FMJ 003804, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra máy móc bên trong, thu giữ của Vũ Sống D.

***Trả lại cho các bị cáo:**

- Bị cáo Vũ Dứa T: 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số: 050698747 mang tên Vũ Dứa T, thu giữ của Vũ Dứa T.

- Bị cáo Hồ Văn C: 01(một) giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy số: 006517 mang tên Hồ Văn C.

(Vật chứng trên theo biên bản giao, nhận giữa cơ quan điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 27/7/2017)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng Hình sự 2003, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH khóa 14 quy định về lệ phí, án phí Tòa án, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

5. Án xử công khai hình sự sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP - STP;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan